

Số: 58/TB-TTBVTV

Nam Định, ngày 19 tháng 4 năm 2018

THÔNG BÁO
Phòng trừ dịch hại cuối tháng 4 đầu tháng 5

I. TÌNH HÌNH DỊCH HẠI CHÍNH

1. Sâu cuốn lá nhỏ

Trưởng thành cuốn lá nhỏ lúa 2 bắt đầu vũ hóa rộ, phổ biến 0,1-0,3 con/m², cao 0,5-1 con/m², cục bộ 5-7 con/m². Mật độ trứng phổ biến 10-20 quả/m², cao 30-50 quả/m², cục bộ 100-200 quả/m² (Xuân Phong - Xuân Trường; Giao Tiên, Giao Thịnh - Giao Thủy,...). Mật độ trứng và sâu sẽ gia tăng trong thời gian tới; phân bố diện rộng trên các trà lúa. Toàn tỉnh cần phòng trừ khoảng 70% diện tích.

2. Rầy nâu - RLT

Hiện nay rầy đang phổ biến ở tuổi 5, trưởng thành có mật độ trung bình 1-3 con/m², nơi cao 7-10 con/m², cá biệt 100-150 con/m² (Nghĩa Hải, Nghĩa Hùng - Nghĩa Hưng; Giao Thịnh - Giao Thủy,...), nguồn rầy tương đương so với trung bình nhiều năm.

Rầy lúa 2 (chủ yếu rầy lưng trắng) sẽ nở rộ từ 25/4 - 03/5; mật độ phổ biến 200-500 con/m², cao 1.000-3.000 con/m². Rầy lúa 2 có mật độ cao và phân bố chủ yếu ở các huyện phía Nam tỉnh, phía Bắc tỉnh gây hại cục bộ. Mật độ và mức độ gây hại thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

3. Bệnh đạo ôn lá

Thời tiết những ngày vừa qua trời âm u, nắng - mưa xen kẽ, ẩm độ không khí cao là điều kiện rất thuận lợi cho bệnh đạo ôn lá phát sinh, gây hại. Toàn tỉnh có 17.023 ha nhiễm bệnh, trong đó nhiễm nặng 1.036 ha; mức độ hại cao hơn cùng kỳ năm trước. Các địa phương đã tích cực tổ chức phòng trừ cho 33.851 ha trong đó trừ lần 2 là 7.063 ha. Bệnh còn tiếp tục gây hại cục bộ trên giống nhiễm, xanh non, dư thừa đạm và gieo sạ dày.

Dự báo: Bệnh đạo ôn cổ bông có nguy cơ gây hại cao, quy mô phân bố diện rộng, tập trung trên các giống lúa nhiễm bệnh.

4. Bệnh khô vằn

Bệnh đã xuất hiện trên tất cả các trà lúa, phổ biến 3-5%, cao 7-10%, cục bộ >40%. Diện tích nhiễm 3.755 ha, đã phòng trừ 17.100 ha. Bệnh gây hại nhẹ hơn cùng kỳ năm trước và sẽ tiếp tục phát sinh, lây lan mạnh trên các trà lúa từ nay đến cuối vụ.

II. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DỊCH HẠI CUỐI THÁNG 4 ĐẦU THÁNG 5

Để đảm bảo giành kết quả cao trong sản xuất vụ Xuân 2018, Chi cục Trồng trọt & BVTV đề nghị Phòng Nông nghiệp & PTNT; Trạm Trồng trọt & BVTV; Trạm Khuyến nông các huyện, thành phố; Ban nông nghiệp các xã/thị trấn trong toàn tỉnh thực hiện tốt một số việc sau:

1. **Tăng cường công tác tuyên truyền**, hướng dẫn kỹ thuật để các hộ nông dân tự kiểm tra đồng ruộng, phát hiện kịp thời các diện tích lúa có mật độ sâu cuốn lá nhỏ, rầy tới ngưỡng phòng trừ, tranh thủ thời tiết thuận lợi để phun thuốc kịp thời theo nguyên tắc “4 đúng”.

2. **Tập trung phòng trừ một số đối tượng sau:**

- **Đối với sâu cuốn lá nhỏ lúa 2:** Phun trừ tập trung từ ngày 27/4-03/5 cho những diện tích có mật độ sâu từ 20 con/m² trở lên. Sau phun 5 ngày nếu còn mật độ sâu ≥ 50 con/m² cần phải phun lại.

Sử dụng thuốc có hoạt chất Indoxacarb (*Clever 150SC; 300WG, Sunset 300WG, Obaone 95WG, Opulent 150SC, Divine 180SC, Blugent 75SC...*); hoạt chất Emamectin (*Director 70EC, Angun 5WG, Dylan 5WG, Golnitor 50WG, Bemab 52WG...*); hoạt chất khác (*Hagold 75WG, Takumi 20WG, 20SC, Match 050EC, Voliam Targo 063SC,...*).

- **Rầy nâu - RLT lúa 2:** Phun trừ tập trung từ ngày 25/4-03/5 cho những diện tích có mật độ rầy ≥ 30 con/khóm (900 con/m²). Sau 3 ngày phun thuốc nếu còn mật độ ≥ 30 con/khóm (900 con/m²) phải tiếp tục phun trừ lại. Đối với các huyện phía Nam tỉnh và những vùng có xuất hiện bệnh lùn sọc đen cần hết sức lưu ý, tổ chức tốt công tác trừ rầy lúa 2.

Sử dụng loại thuốc trừ rầy nội hấp có hoạt chất Pymetrozine (*Chatot 600WG, Chess 50WG, Matoko 50WG, Chersieu 75WG...*); hoạt chất Thiamethoxam (*Actara 25WG, Amira 25WP, Impalaser 25WG...*); hoạt chất Imidacloprid (*Midan 10WP, Sectox 100WP, Aicmidae 100WP, Mikhada 20WP...*).

- **Đối với bệnh khô vằn:** Phát hiện và phun trừ cho những diện tích bệnh chớm xuất hiện và đã phun nhưng bệnh chưa dừng.

Sử dụng thuốc có hoạt chất Pencycuron (*Moren 25WP,...*), hoạt chất Hexaconazole (*Anvil 5SC, Chevin 5SL, Lervil 50SC, Shut 677WP, A-V-T Vil 5SC,...*), hoạt chất khác (*Amistar top 325SC, Indar 240F, Validacin 5L,...*).

- **Đối với bệnh đạo ôn cổ bông:** Phun phòng bệnh lúc lúa trổ 3-5% số bông (ruộng trổ trước phun trước, ruộng trổ sau phun sau) cho các giống nhiễm như: BC15, TBR225, Q5, Khang dân 18, TBR1, QR1, T10, Nếp, Nàng hương... đặc biệt là những diện tích đã nhiễm đạo ôn lá, Bắc thơm 7 bị đạo ôn lá nặng và khi lúa trổ gặp mưa.

Sử dụng thuốc có hoạt chất Tricyclazole (*Beam 75WP, Bump 650WP, Kabim 30WP, Kasai-S 92SC, Folia 525SE, Bamy 75WP, Bankan 600WP..*); hoạt chất khác (*Nativo 750WG, Bumrosai 650WP...*). Không nên sử dụng các loại thuốc chỉ chứa 1 hoạt chất Isoprothiolane để phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông.

Lưu ý:

- **Đối với bệnh đạo ôn cổ bông cần đặc biệt lưu ý về thời điểm phun thuốc** lúc lúa trổ 3-5% số bông. Nếu phun thuốc trước hoặc sau thời điểm này thì hiệu lực phòng trừ bệnh sẽ rất kém.

- **Nếu các đối tượng dịch hại cần phòng trừ xuất hiện cùng 1 lúc có thể phối hợp các loại thuốc nhưng vẫn giữ nguyên nồng độ của mỗi loại.**

3. **Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thuốc BVTV** ở các huyện, thành phố; chỉ đạo các đại lý, hộ kinh doanh thuốc BVTV cung ứng và hướng dẫn nông dân sử dụng những loại thuốc theo hướng dẫn của Chi cục Trồng trọt và BVTV./.

Nơi nhận:

- Cục BVTV; TT BVTV phía Bắc;
 - Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo Sở NN - PTNT;
 - Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật;
 - Trung tâm Khuyến nông;
 - Phòng NN-PTNT, Trạm TT-BVTV các huyện, TP;
 - Đài PT-TH, Báo Nam Định;
 - BBT Website Sở NN & PTNT;
 - Lưu: VT, P. BVTV.
- } (Để báo cáo)

CHI CỤC TRỒNG



Trần Ngọc Chính